

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Công Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Lộc

2. Bà Huỳnh Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo: **Ngô Đình Q**, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1986, tại: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định. Quốc tịch: Việt Nam; DA tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Ngô Quang L (chết) và bà Phạm Thị B sinh năm 1957. Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 4 anh chị em. Vợ Nguyễn Thị L, sinh năm: 1986, có 01 người con sinh năm 2008.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/11/2022 theo Quyết định truy nã số 05/QĐ ngày 13/7/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Bị hại: Ông Ngô Văn H, sinh năm 1970, địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Có mặt).

3. Người làm chứng:

3.1. Chị Nguyễn Huỳnh C, sinh năm: 1997; địa chỉ: Khu phố H, Thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3.2. Bà Nguyễn Thị Kim L1, sinh năm: 1979; địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3.3. Ông Nguyễn Thành G, sinh năm: 1957; địa chỉ Khu phố H, Thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3.4. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1974; địa chỉ: Khu phố H, Thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3.5. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1986; địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3.6. Bà Trần Thị R, sinh năm: 1966; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3.7. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1994; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3.8. Ông Nguyễn Hiệp A, sinh năm: 1990; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3.9. Cháu Nguyễn Hồng Q1, sinh năm: 2008; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3.10. Ông Đỗ Thanh S, sinh năm: 1989; địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(Bà L, ông G, bà R, bà N, ông S có mặt; Chị D, bà Kim L, bà T, ông A, anh Q1t vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 08/02/2022, bà Trần Thị R (sinh năm: 1966; cư trú tại: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ) đi ngang qua quán cà phê “O3” thuộc khu phố Hải B, thị trấn L, huyện Đ, nhìn thấy ông Nguyễn Thành G (là chồng bà R) đang ngồi uống cà phê với bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị Kim L (là em bà T) và ông Ngô Văn H (sống chung như vợ chồng với bà T). Bà R đi đến nói với ông G là bắt quả tang ông G đi uống nước với bà Kim L lần này là lần thứ tư, thấy bà R ghen tuông nên mọi người cùng nhau đi về nhà (nhà bà R và nhà bà T gần nhau). Đến

khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, giữa bà R và ông G cãi nhau về việc bà R cho rằng ông G có quan hệ bất chính với bà Kim L. Bực tức ông G cầm 01 cây tre dài khoảng 1,5m rượt đuổi đánh bà R nhưng không trúng, bà R đi vào nhà bếp lấy 01 con dao (loại dao làm cá) rượt lại ông G. Trong lúc cãi nhau, bà R chửi bà Kim L có quan hệ bất chính với ông G, bà T ở trong nhà của mình nghe thấy nên đi ra cãi nhau với bà R và cùng ông G rượt đuổi bà R. Ông H chạy ra can ngăn giật lấy con dao của bà R và cây tre của ông G đang cầm đi cắt. Lúc này, chị Nguyễn Huỳnh Cẩm Duyên (là con gái bà T) và anh Nguyễn Hiệp A (bạn trai của D) đi làm về đến nhà thấy sự việc nên đến can ngăn. Cùng lúc này, chị Nguyễn Thị N (là con gái của bà R) thấy bên nhà bà T đông người, sợ mẹ mình bị đánh, N điện thoại cho Nguyễn Thị L (chị của N) nói mẹ mình bị người nhà bà T đánh. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Thị L và Ngô Đình Q (là chồng của L) đi đến nhà bà R. L xuống xe đứng cãi nhau với gia đình bà T, hai bên xông vào dùng tay, chân đánh nhau, níu tóc nhau, bà T giằng co, xô xát với L và bà R, chị D giằng co, xô xát với chị N. Thấy vậy, anh H, anh A, Q và anh Đỗ Thanh S (là bạn trai của N) đến can ngăn, S kéo N đi ra chỗ khác. Trong lúc can ngăn, Q khai nhận bị anh A và anh H đánh, xô té Q ngã xuống bậc thềm nhà bà R, trúng vào chậu hoa (tuy nhiên, anh H và anh A không thừa nhận đã đánh Q). Vì đau quá nên Q bực tức đi vào phòng khách nhà bà R lấy 02 con dao đã để sẵn trên bộ bàn ghế từ trước, tay trái cầm con dao (loại thái thịt, dài 28,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 17cm x 4,5cm, cán dao bằng gỗ, kích thước 11,5cm x 2,5cm), tay phải cầm con dao (loại gọt hoa quả, dài 29cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 16,5cm x 4,5cm, cán dao làm bằng nhựa, kích thước 12,5cm x 3,5cm) đi ra chém về phía anh A một cái nhưng không trúng. Q tiếp tục đi đến dùng tay trái (Q thuận tay trái) đưa dao lên chém về phía ông H, ông H đưa tay lên đỡ trúng một cái vào cẳng tay phải gây thương tích, thấy có chảy nhiều máu nên hai bên ngừng đánh tiếp tục chửi nhau. L khai nhận, anh A nhặt nhiều cục xà bần ném qua nhà bà R (tuy nhiên, anh A không thừa nhận) nên L nhặt cục xà bần ném lại trúng vào bên phải trán anh A một cái gây thương tích. Anh H và anh A được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Bà Rịa.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Ngô Đình Q đã khai nhận khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 con dao làm bếp (loại gọt hoa quả) dài 29cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 16,5cm x 4,5cm, cán dao làm bằng nhựa, kích thước 12,5cmx3,5cm; 01 con dao làm bếp (loại thái thịt) dài 28,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 17cm x 4,5cm, cán dao bằng gỗ, kích thước 11,5cm x 2,5cm; 01 cục xà bần (gồm gạch ống và xi măng), không rõ hình dạng, kích thước 15cm x 9,5cm x 05cm. Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 87/TgT ngày 15/3/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận thương tích của Ngô Văn H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Căng tay phải:

- 01 sẹo trung B, sẹo da ở mặt trong 1/3 dưới (sẹo vết thương và sẹo phẫu thuật), hình nhiều cạnh, bờ gọn, lành màu hồng nhạt, kích thước tổng cộng 15cm x 0,3cm. Bệnh nhân than tê bì da và giảm cảm giác từ vùng sẹo vết thương trở xuống bàn ngón tay (vùng thần kinh trụ chi phối).

- Đứt động mạch trụ đã phẫu thuật, hiện không hẹp, không tắc mạch.

- Đứt thần kinh trụ, đã khâu nối, còn tồn thương nhánh cảm giác.

2. Về vật gây thương tích, chiều hướng lực tác động: Thương tích trên phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết chém hay băm bốp”, được gây ra do sự tác động của vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rựa, dao phay, búa, rìu; tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trái sang phải.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 19%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 78/TgT ngày 08/3/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận thương tích của Nguyễn Hiệp A như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo da ở bên phải trán, không rõ hình dạng hình học, bờ không gọn, còn đóng mảy, kích thước 01cm x 0,5cm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của từng vết thương: Thương tích trên được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tày, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 03%.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Văn H yêu cầu bị can Ngô Đình Q bồi thường chi phí điều trị thương tích và mất thu nhập trong thời gian điều trị thương tích với tổng số tiền 31.000.000đ, bị cáo Q đã bồi thường 11.000.000đ, tại phiên tòa ông H chỉ yêu cầu bị cáo Q tiếp tục bồi thường thêm 10.000.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, truy tố bị cáo Ngô Đình Q đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Đình Q đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo:

a) Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị mức phạt đối với bị cáo Ngô Đình Q từ 02 năm - 02 năm 06 tháng tù.

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao làm bếp (loại gọt hoa quả) dài 29cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 16,5cm x 4,5cm, cán dao làm bằng nhựa, kính thước 12,5cm x 3,5cm; 01 con dao làm bếp (loại thái thịt) dài 28,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 17cm x 4,5cm, cán dao bằng gỗ, kích thước 11,5cm x 2,5cm; 01 cục xà bần (gồm gạch ống và xi măng), không rõ hình dạng, kích thước 15cm x 9,5cm x 05cm.

c) Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự và Điều 48 BLHS, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Ngô Đình Q và bị hại anh Ngô Văn H, buộc bị cáo Q bồi thường thêm cho bị hại H số tiền 10.000.000đ(mười triệu đồng).

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội và tội danh và trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 08/02/2022, trong lúc gia đình bà Nguyễn Thị T và gia đình bà Trần Thị R mâu thuẫn cãi nhau dẫn đến xô xát, Ngô Đình Q đã có hành vi dùng 01 con dao làm bếp (loại thái thịt, dài 28,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 17cm x 4,5cm, cán dao bằng gỗ, kích thước 11,5cm x 2,5cm) là hung khí nguy hiểm chém trúng một cái vào cẳng tay phải của ông Ngô Văn H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại của ông H là 19% tại khu vực trước nhà của bà Trần Thị R thuộc Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Ngô Đình Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Từ những nhận định nêu trên, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội đối với Ngô Đình Q cũng như răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với Nguyễn Thị L nghe Nguyễn Thị N báo tin bà Trần Thị R cãi nhau với gia đình bà Nguyễn Thị T nên gia đình Q chở nhau đến nhà bà R để xem tình hình chứ không phải đến với mục đích đánh nhau, gia đình Q cũng không mang theo hung khí gì. Tại khu vực phía trước nhà bà R, trong lúc hai bên gia đình bà R và bà T cãi vã, xô xát nhau, vì bên vực bà R nên chị L vào đánh nhau bằng tay với chị T, Nguyễn Huỳnh Cẩm D có hành vi đánh nhau bằng tay với Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Thanh G có hành vi cầm cây tre rượt đánh bà R nhưng không trúng. R, T, D và N chỉ bị xây sát nhẹ nên từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự trên tinh thần tự nguyện. Khi Q nhìn thấy hai bên gia đình đánh nhau đã vào can ngăn nhưng bị người nhà bà T đánh, xô té ngã đau, bực tức bị can Q đã bộc phát chạy vào nhà bà R lấy dao ra gây thương tích cho ông H nên Q phải chịu trách nhiệm độc lập về thương tích đã gây ra cho ông H. Nguyễn Thị L có hành vi dùng cục xà bần ném anh Nguyễn Hiệp A gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Hành vi của Nguyễn Thị L có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS. Tuy nhiên, anh Nguyễn Hiệp A có đơn rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự trên tinh thần tự nguyện nên không có cơ sở để xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị L. Cơ quan CSĐT đã chuyển sang xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi của L, N, G, R, T, D.

[7] Hình phạt bổ sung: Không xét.

[8] Về Trách nhiệm dA sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người bị hại là bị cáo Ngô Đình Q đồng ý bồi thường thêm cho người bị hại Ngô Văn H số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

[9] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao làm bếp (loại gọt hoa quả) dài 29cm, phần lưỡi

dao bằng kim loại, kích thước 16,5cm x 4,5cm, cán dao làm bằng nhựa, kính thước 12,5cm x 3,5cm; 01 con dao làm bếp (loại thái thịt) dài 28,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 17cm x 4,5cm, cán dao bằng gỗ, kích thước 11,5cm x 2,5cm; 01 cục xà bần (gồm gạch ống và xi măng), không rõ hình dạng, kích thước 15cm x 9,5cm x 05cm. Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý.

[10] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đình Q đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Ngô Đình Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ngô Đình Q phải bồi thường cho người bị hại là ông Ngô Văn H số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

3.1. Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao làm bếp (loại gọt hoa quả) dài 29cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 16,5cm x 4,5cm, cán dao làm bằng nhựa, kính thước 12,5cm x 3,5cm; 01 con dao làm bếp (loại thái thịt) dài 28,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước 17cm x 4,5cm, cán dao bằng gỗ, kích thước 11,5cm x 2,5cm; 01 cục xà bần (gồm gạch ống và xi măng), không rõ hình dạng, kích thước 15cm x 9,5cm x 05cm. Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý.

5. Án phí: Buộc bị cáo Ngô Đình Q phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 (năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (21/02/2023), bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PC 10, PV 06 Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THA dA sự H.Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Công Hiếu

